

PHÁT TRIỂN NGOẠI THƯƠNG CỦA IXRAEN TỪ KHI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ỔN ĐỊNH NỀN KINH TẾ NĂM 1985

*Trần Thuỳ Phương**

Kể từ khi thành lập nước vào năm 1948 cho đến cuối những năm 1950, Ixraen khá đề cao hoạt động bảo hộ sản xuất trong nước và trợ cấp xuất khẩu. Đến những năm 1960, đặc biệt là giữa những năm 1970, Ixraen tiến hành một số bước đi ban đầu của quá trình tự do hoá thương mại, thông qua việc ký các hiệp định tự do thương mại với các quốc gia phát triển gồm Thị trường chung Châu Âu và Mỹ. Kể từ giữa những năm 1980, Ixraen đã tiến hành tự do hoá nhập khẩu từ mọi quốc gia trên thế giới, không chỉ bó hẹp trong phạm vi các quốc gia và nhóm các quốc gia mà Ixraen đã ký hiệp định thương mại tự do mà mở rộng ra cả các "các nước thứ ba"¹. Quá trình này càng được mở rộng cho đến giai đoạn hiện nay.

1. Chính sách ngoại thương tiêu biểu của Ixraen sau khi tiến hành Chương trình ổn định nền kinh tế

Trong giai đoạn sau của thập niên 1980, nảy sinh rất nhiều tranh luận về kinh tế và chính trị giữa chính sách ủng hộ bảo hộ sản xuất trong nước và chính sách tự do hoá nhập khẩu; tự do hoá thương mại cuối cùng đã giành được sự

ủng hộ nhiều hơn. Theo định hướng đó, Ixraen đã ban hành một số chính sách áp dụng cho hoạt động ngoại thương bao gồm: 1) Loại bỏ các biện pháp thay thế biện pháp phá giá; 2) Bãi bỏ bảo hộ thông qua thuế mua hàng; 3) Tự do hoá nhập khẩu từ "các nước thứ ba"; 4) Giảm "gánh nặng" thuế nhập khẩu; 5) Áp dụng chính sách giảm thuế xuất khẩu; 6) Áp dụng chính sách tự do hoá nhập khẩu nông phẩm; 7) áp dụng chính sách tiêu chuẩn.

Bên cạnh các chính sách thương mại như vậy, Ixraen có một hệ thống các hiệp định hợp tác thương mại và kinh tế quốc tế với nhiều quốc gia trên thế giới bao gồm các hiệp định thương mại tự do, chương trình R&D, hiệp định bảo hộ đầu tư, hiệp ước tránh đánh thuế hai lần... Mục tiêu của việc ký kết, mở rộng mạng lưới các hiệp định hợp tác này của Ixraen nhằm thúc đẩy giao lưu thương mại, tạo thuận lợi để hàng hoá thâm nhập các thị trường khác và trung hoà các rào cản phi thuế quan; tập trung cho các hoạt động kinh tế ở các thị trường cũ và mới; cải thiện cơ sở thúc đẩy hoạt động đầu tư và xuất khẩu của Ixraen; tạo môi trường thu hút các nhà đầu tư tiềm năng; tăng cường sức cạnh tranh cho ngành công nghiệp Ixraen ở thị trường trong nước và quốc tế. Các hiệp định này cũng tạo điều kiện để các nhà xuất khẩu của Ixraen cạnh tranh bình đẳng trên thị trường thế giới. Hệ thống các hiệp định kinh tế quốc tế của Ixraen như sau:

* Thạc sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

¹ Các nước thứ 1 là các nước thuộc Khu vực Thương mại Tự do Châu Âu (EFTA: Europe Free Trade Association), Nước thứ 2 là Mỹ, các quốc gia còn lại trên thế giới đều được Ixraen nhóm vào "các nước thứ 3" với thuật ngữ mà Ixraen sử dụng là "third countries".

Bảng 1: Các hiệp định kinh tế và thương mại quốc tế của Ixraen

Hiệp định thương mại tự do	Hiệp định bảo hộ đầu tư	Hiệp ước tránh đánh thuế hai lần	Hiệp định R&D	Hiệp định thương mại theo MFN với các quốc gia không phải thành viên WTO
Canada	Anbani	Áo	Quý:	Trung Quốc
Mexicô	áchentina	Bêlarut ***	Canada	Cadăcxtan
Mỹ	ácmenia ***	Bỉ	Singapo	Nga
	Bêlarút ***	Braxin *	Hàn Quốc	Ucraina
EU	Bungari	Bungari ***	Anh	Uđobêkixtan
áo	Trung Quốc ***	Canada	Mỹ	Việt Nam
Bỉ	Crôatia	Trung Quốc		
Đan mạch	Cyprus ***	Cộng hoà Séc	Quý hai chiều	Chứng chỉ tiêu chuẩn chất lượng
Phân Lan	Cộng hoà Séc	Đan Mạch	Bỉ	
Pháp	El Savado ***	Phân Lan	Trung Quốc	Gioócdani
Đức	Etxtônia	Pháp	Phân Lan	Nga
Hy Lạp	Gioócgia	Đức	Pháp	Ucraina
Aixôlen (Ireland)	Đức	Hy Lạp	Đức	
Ý	Hungari	Hungaria	Hồng Kông	
Luexembua	Ấn Độ	Ấn Độ	Ấn Độ	
Hà Lan	Cadăcxtan	Aixôlen	Aixôlen	
Bồ Đào Nha	Latvia	Ý	Ý	
Tây Ban Nha	Lithuania	Giamaica	Hà Lan	
Thụy Điển	Môđôva	Nhật Bản	Bồ Đào Nha	
Anh	Ba Lan	Mêxicô	Tây Ban Nha	
	Rumani	Hà Lan	Thụy Điển	
EFTA	Cộng hoà Slôvác	Nauy		
Ailen (Iceland)	Slôvenia ***	Philippin	Chương trình khung Thứ 6	
Lixtenxtai	Hàn Quốc ***	Ba Lan		
Nauy	Thái Lan ***	Rumani	Eureka	
Thụy Sĩ	Thổ Nhĩ Kỳ	Nga		
Bungari	Tuôcmênistan	Singapo	Với Mỹ	
Cộng hoà Séc #	Ucraina	Cộng hoà Slôvác	Hội đồng Khoa học và Công nghệ Mỹ - Ixraen	
Hungaria #	Urugoay ***	Nam Phi	Quý BIRD	
Ba Lan #	Nam Phi **	Hàn Quốc		
Rumani	Sécbi **	Tây Ban Nha	Với Ucraina ***	
Cộng hoà Slôvác #	Môngtênêgrô **	Thụy Điển		
Slovenia #		Thái Lan		
Thổ Nhĩ Kỳ		Thổ Nhĩ Kỳ		
		Anh		
		Mỹ		
		Uđobêkixtan		
		Thụy Sĩ		

* Theo đàm phán

** Ký tắt

*** Đã được thông qua

Bị hoãn do việc mở rộng EU.

Nguồn: Bộ Thương mại và Công nghiệp Ixraen, Phòng Ngoại Thương, Bộ phận Quốc tế

2. Quan hệ ngoại thương

2.1. Tình hình xuất nhập khẩu

Các chính sách phát triển quan hệ ngoại thương theo xu hướng tự do hoá bắt đầu được thực hiện vào năm 1985 đã có ảnh hưởng lớn đến hoạt động ngoại thương của quốc gia này. Cụ thể như sau:

Vì là một nền kinh tế có thị trường nội địa nhỏ bé nên sự phát triển của nền kinh tế Ixraen chủ yếu phải dựa vào việc xuất khẩu, mở rộng thị trường ra quốc tế. Định hướng này cũng được thể hiện rõ trong

hoạt động thương mại quốc tế của Ixraen, theo đó quốc gia này chú trọng vào hoạt động xuất khẩu nhiều hơn nhập khẩu. Thể hiện rõ ở hai đặc điểm sau:

a. Hoạt động xuất khẩu được tăng cường: Các sản phẩm xuất khẩu cơ bản của Ixraen gồm rau và hoa quả, đá quý (kim cương), ngọc trai nuôi, dược phẩm, hoá chất, nhựa, cao su và các sản phẩm từ nhựa, cao su, dệt may, kim loại, máy móc, thiết bị điện, máy ghi âm và ghi hình; phương tiện vận tải đường bộ, máy bay, tàu thuỷ, thiết bị quang học, chụp ảnh, đo lường, kiểm tra, thiết bị y tế...

* Theo định hướng đó, có thể thấy giá trị xuất khẩu hàng hoá của Ixraen có xu hướng tăng dần. Nếu như những năm 1960, tổng giá trị xuất khẩu trung bình của Ixraen mới chỉ đạt 217 triệu USD/năm thì đến những năm 1970 con số này đã tăng lên đến 768 triệu USD, những năm 1980 đạt 5,511 tỷ USD/năm và đến năm 1996 đạt 20,5 tỷ USD. Giá trị xuất khẩu tăng liên tục, từ 13 triệu USD năm 1950 lên 52 triệu USD năm 1955, 1,4 tỷ USD năm 1975, 5,6 tỷ USD năm 1985, 30,8 tỷ USD năm 2000. Như vậy, nếu so giá trị xuất khẩu của năm 2000 với năm 1950,

con số đã tăng lên đến 2.369 lần trong vòng 50 năm (tính theo giá hiện hành)

Sau 2 năm kể từ khi xảy ra cuộc bạo động Intifada vào tháng 9 năm 2000 khiến nền kinh tế Ixraen lâm vào khủng hoảng, ngành công nghiệp toàn cầu có xu hướng sụt giảm, nền kinh tế Mỹ cũng đang đứng trước sự xuống dốc..., đến quý 2 của năm 2003, nền kinh tế Ixraen bắt đầu có dấu hiệu hồi phục. Sự hồi phục của nền kinh tế kéo theo sự tăng trưởng nhanh chóng của hoạt động ngoại thương. Năm 2000, Ixraen đạt tổng kim ngạch xuất khẩu 21,677 tỷ USD (trừ kim cương), tăng 23,3% so với năm 1999. Năm 2005, tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 36,6 tỷ USD năm 2005, trong đó xuất khẩu đá quý gồm kim cương và ngọc trai nuôi cây chiếm hơn 37,7% tổng giá trị xuất khẩu. Năm 2006, tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá của Ixraen đạt 42,86 tỷ USD.

* Không chỉ riêng giá trị xuất khẩu hàng hoá mà tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ của Ixraen cũng tăng dần. Giá trị xuất khẩu dịch vụ của Ixraen bao gồm du lịch, dịch vụ vận chuyển đường biển và lợi nhuận chuyển về nước từ các công ty của Ixraen kinh doanh ở nước ngoài.

Bảng 2: Giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ Đơn vị: (tỷ USD, %)

	2002	2003	2004	2005	2006	2007*	2008*
Xuất khẩu		43,5	52,6	57,6	62,6	67,6	72,6
Tốc độ tăng trưởng	-2,4	6,2	20,9	9,5	8,6	7,9	7,3
Nhập khẩu		44,4	52,3	57,6	61,6	66	69,2
Tốc độ tăng trưởng	-1,2	-1,8	17,8	10,1	6,9	7,1	4,8

* Năm 2007 là giá trị ước tính, năm 2008 là giá trị dự tính.

Nguồn: Viện Nghiên cứu Xuất khẩu và Hợp tác quốc tế Ixraen (2006), "Israel's Economic Overview".

Nếu giá trị xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ năm 2003 đạt 43,5 tỷ USD, đến năm 2006 đạt 62,6 tỷ USD, ước tính năm 2007 đạt 67,6 tỷ USD và dự kiến năm 2008 sẽ đạt tới 72,6 USD. Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa qua các năm tăng đều đặn cho thấy dấu hiệu khả quan của hoạt động ngoại thương ở Ixraen.

* Với định hướng tăng cường xuất khẩu các mặt hàng có giá trị lớn tập trung chủ yếu vào các mặt hàng được sản xuất dựa trên công nghệ hiện đại, giảm dần xuất khẩu nông sản vốn là thế mạnh của quốc gia này sau khi giành độc lập, cơ cấu xuất khẩu của Ixraen có những chuyển biến mạnh mẽ theo định hướng trên. Nếu như

trong những năm 1960, tỷ trọng xuất khẩu hàng công nghiệp chiếm 71% trong tổng xuất khẩu hàng hoá trung bình hàng năm của Ixraen thì đến những năm 1970, con số này tăng lên là 83%, những năm 1990 đạt 90% và đến năm 1996 đã đạt 96%. Trong khi đó, tỷ trọng xuất khẩu nông nghiệp trong tổng xuất khẩu của Ixraen giảm dần, những năm 1960 là 29%, đến những năm 1970 chiếm 17%, những năm 1980 là 10% và đến năm 1996 chỉ còn là 4%. Điều đó đã thể hiện rõ định hướng của chính phủ Ixraen về việc tăng cường xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp, giảm dần xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp để tối đa hoá lợi nhuận xuất khẩu.

b. Hoạt động nhập khẩu cũng được khuyến khích: Ixraen chủ yếu nhập khẩu các mặt hàng gồm ngọc trai tự nhiên và ngọc trai nuôi cấy, đá quý và đá bán quý, dầu và nhiên liệu tự nhiên, phương tiện vận tải, phương tiện quân sự. Sau cuộc bạo động Intifida, tốc độ tăng trưởng nhập khẩu của Ixraen trong hai năm 2002 và 2003 tăng trưởng âm, đến năm 2004 và 2005 đã hồi phục, tăng trưởng đạt hơn 11%. Đến năm 2006, tổng nhập khẩu của Ixraen là 47,8 tỷ USD.

2.2. Cơ cấu xuất khẩu chủ lực: Hàng công nghệ cao

Trong lĩnh vực xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp, định hướng của Ixraen tập trung vào một số đặc điểm tiêu biểu như sau:

* Tăng cường xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp công nghệ cao, tiếp đó là các sản phẩm công nghệ trung bình cao, công nghệ trung bình thấp, giảm dần xuất khẩu các sản phẩm công nghệ bậc thấp. Sự chuyển biến theo định hướng nêu trên có thể được chứng minh bằng kết quả sau: Nếu như năm 1996, trong tổng xuất khẩu, xuất khẩu hàng dệt may chiếm 5,8%, xuất khẩu thực phẩm và đồ uống chiếm 3,5%, bên cạnh đó là khoảng 800 triệu USD gồm hoa, trái cây và rau chủ yếu xuất sang

châu Âu; đến năm 2006, tổng giá trị xuất khẩu các sản phẩm công nghệ thấp chỉ còn chiếm 7%. Với các sản phẩm công nghệ trung bình thấp và trung bình cao, nếu như năm 1996, tỷ trọng của các loại sản phẩm công nghệ này khoảng 21,5% tổng xuất khẩu hàng công nghiệp của Ixraen, trong đó bao gồm đa số là sản phẩm hoá dầu như xăng, thuốc trừ sâu, phân bón... Rất nhiều các sản phẩm trong số đó có nguồn gốc từ các khoáng sản khai thác từ Biển Chết như kali cacbonat và brom. Đến năm 2006, sản phẩm công nghiệp loại này chiếm 45%, trong đó sản phẩm công nghiệp trung bình thấp chiếm 18%, công nghiệp trung bình cao chiếm 27%. Bên cạnh đó, sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp công nghệ bậc cao là lĩnh vực được Ixraen quan tâm nhất. Nếu như năm 1996, Ixraen xuất khẩu đạt 1,4 tỷ USD giá trị thiết bị công nghệ cao phục vụ nông nghiệp gồm rôbốt chuyên dùng phục vụ hoạt động thu hoạch trái cây, thiết bị quang học để quản lý chất lượng nông sản và các hạt giống được nhân giống vô tính để tối đa hoá chất lượng mùa màng... thì đến năm 2006, tổng giá trị xuất khẩu hàng công nghiệp bậc cao là 14 tỷ USD (chiếm 48% trên tổng số 29,3 tỷ USD giá trị xuất khẩu công nghiệp).

Chế tác kim cương được coi là một ngành công nghiệp quan trọng. Ixraen khá nổi tiếng với các ngành công nghiệp như đánh bóng kim cương và các ngành công nghiệp công nghệ cao có sử dụng công nghệ máy tính. Quốc gia này được đánh giá là nhà sản xuất và đánh bóng kim cương hàng đầu thế giới với tổng doanh thu đạt 5 tỷ USD xuất khẩu kim cương đã chế tác trong năm 1996, đạt 3,4 tỷ USD vào nửa đầu năm 1997. Nguồn kim cương thô được nhập khẩu vào Ixraen hầu hết từ Nam Phi, sau đó được đánh bóng và cắt tự động bằng máy tính để tối đa hoá khả năng tạo hình cho kim cương thô.

* Cũng có thể quan sát sự chuyển biến trong cơ cấu sản phẩm xuất khẩu trong so

sánh dưới đây. Năm 2000, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Ixraen tăng 22,3% so với năm 1999 trong đó chủ yếu gồm hàng chế tạo và phần mềm máy tính, chiếm 97% tổng xuất khẩu hàng hoá của nước này (ngoại trừ kim cương, tàu thủy và máy bay); nông sản chiếm 3% tổng xuất khẩu hàng hoá (giảm mạnh so với con số 16,5% năm 1970). Điều này phản ánh rất rõ sự chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu hàng xuất khẩu của Ixraen, cụ thể là khoảng hơn 90% trong tổng giá trị hàng công nghiệp xuất khẩu của Ixraen là các sản phẩm công nghiệp và chủ lực trong số đó là các mặt hàng công nghệ cao. Tỷ lệ hàng xuất khẩu công nghệ cao tăng trưởng mạnh và ổn định, đặc biệt là máy tính, thiết bị điện, thiết bị liên lạc, thiết bị y tế và các thiết bị khoa học khác. Ixraen thực sự có lợi thế so sánh khi sản xuất và xuất khẩu các thiết bị công nghệ cao này. Sự thay đổi mạnh mẽ trong cơ cấu xuất khẩu của Ixraen năm 2000 so với năm 1999 đã cho thấy các sản phẩm chế tạo truyền thống chỉ tăng trưởng nhẹ song hàng công nghiệp công nghệ cao thực sự đạt tốc độ tăng trưởng ấn tượng

* Cũng có thể quan sát sự tăng trưởng khá ổn định của tỷ trọng hàng hoá công nghiệp công nghệ cao trong tổng giá trị hàng hoá công nghiệp xuất khẩu của Ixraen. Nếu như năm 1995, tỷ trọng hàng công nghệ cao trong tổng giá trị hàng hoá xuất khẩu đạt 65% thì đến năm 2005 là 71%. Đồng thời, tỷ trọng hàng công nghiệp truyền thống trong tổng hàng công nghiệp xuất khẩu có xu hướng giảm, năm 1999 đạt 35%, đến năm 2005 còn 29%. Năm 2006, xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao đạt 14 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước.

* Tỷ trọng của hàng xuất khẩu công nghiệp công nghệ cao trong tổng xuất khẩu dịch vụ của Ixraen vẫn được duy trì khá ổn định so với mặt bằng chung của các quốc gia có nền công nghiệp phát triển trên thế giới. Năm 1997, tỷ trọng này

chiếm 20,1% chỉ đứng thứ hai sau Nhật Bản (là 24%), cao hơn mức trung bình của các quốc gia thuộc khối OECD (là 12,5%). Điều này phản ánh rất rõ những bước tiến vượt bậc của Ixraen trong thị trường công nghệ cao toàn cầu.

2.3. Các đối tác xuất nhập khẩu chính

* **Đối tác xuất khẩu:** Những định hướng chính sách về đối tác thương mại của Ixraen được thực hiện vào năm 1985 bao gồm tiếp tục duy trì quan hệ thương mại với các đối tác truyền thống và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác thương mại mới đã có ảnh hưởng lớn đến quan hệ thương mại của Ixraen với các quốc gia trên thế giới. Có thể nói, đối tác thương mại truyền thống và cơ bản nhất của Ixraen từ trước đến nay vẫn là Mỹ và các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu. Thương mại song phương Mỹ - Ixraen đạt 12,6 tỷ USD năm 1997; trong đó Ixraen chủ yếu xuất sang Mỹ kim cương đã chế tác, trang sức, vi mạch điện tử, máy in, thiết bị viễn thông; Mỹ xuất khẩu sang Ixraen lúa mì, máy tính, vi mạch, phụ tùng máy bay, thiết bị quân sự, động cơ các loại. Năm 2000, Mỹ chiếm 30% tổng xuất khẩu và 41% tổng nhập khẩu của Ixraen, trong khi đó EU chiếm 32% tổng xuất khẩu và 22% tổng nhập khẩu của nước này. Cán cân thương mại của Ixraen với Mỹ thặng dư trong suốt giai đoạn từ những năm 1990 đến năm 2000, bởi xuất khẩu hàng công nghiệp của Ixraen vào thị trường Mỹ (trừ kim cương) vượt trội so với tổng giá trị nhập khẩu từ thị trường này. Bên cạnh đó, đến nay châu Á cũng đã nổi lên là một đối tác thương mại quan trọng của nước này. Trong tổng xuất khẩu của Ixraen, tỷ trọng xuất khẩu hàng hoá (trừ kim cương) sang các nước châu Á tăng từ 12% năm 1998 lên 15% năm 2006 trong tổng xuất khẩu của Ixraen. Năm 2000, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hoá (trừ kim cương) sang châu Á tăng 62%, trong khi nhập khẩu dịch vụ (trừ kim cương) tăng 28% so với năm 1999.

Tính đến năm 2003, 38% tổng xuất khẩu của Ixraen tập trung vào thị trường Mỹ, 27% vào thị trường EU, 18% vào thị trường châu Á (trong đó Trung Quốc được coi là thị trường có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất và chiếm đến 40% tổng xuất khẩu của Ixraen vào khu vực châu Á). Đến năm 2006, tổng giá trị xuất khẩu của Ixraen (không tính kim cương) phân chia theo vùng như sau: các nước Bắc Mỹ chiếm 34%, Trung và Nam Mỹ 4%, châu Á 15%, châu Phi 3%, EU 33%, phần còn lại của châu Âu 7% và các quốc gia khác trên thế giới là 4%. Nếu xét các đối tác xuất khẩu là quốc gia, ba đối tác xuất khẩu hàng đầu của Ixraen gồm: Mỹ, Bỉ và Trung Quốc. Năm 2006, trong tổng xuất khẩu của Ixraen, Mỹ chiếm 38,4%, Bỉ 6,5%, Trung Quốc 5,9% (2006).

* **Đối tác nhập khẩu:** Trong năm 2005, khoảng hơn 85% tổng giá trị hàng hoá nhập khẩu, đạt khoảng 44,4 tỷ USD trong năm 2005 là năng lượng và các nguyên liệu đầu vào, trong đó 54% có xuất xứ từ châu Âu, 17% từ các nước châu Mỹ, 16% từ châu Á và 13% còn lại là từ các nước khác trên thế giới. Cũng trong năm 2005, 33% tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá của Ixraen, khoảng 36,6 tỷ USD, xuất khẩu vào thị trường châu Âu, 42% vào thị trường Mỹ, 18% vào thị trường châu Á và 7% còn lại vào các thị trường khác trên thế giới. Nếu xét đối tác nhập khẩu là các quốc gia, ba đối tác nhập khẩu hàng đầu của Ixraen gồm Mỹ, Bỉ và Đức. Năm 2006, trong tổng nhập khẩu của Ixraen, Mỹ chiếm 12,4%; Bỉ 8,2%; Đức 6,7%; tiếp đó là Thụy Sĩ 5,9%; Anh 5,1%; Trung Quốc 5,1%.

3. Đánh giá về quan hệ ngoại thương của Ixraen

3.1. Những thành tựu đạt được

* *Hiệu quả của việc chuyển đổi chính sách thương mại khi Ixraen thực hiện Chương trình ổn định nền kinh tế:* Mục tiêu điển hình trong chính sách tự do hoá

thương mại mà Ixraen thực hiện bắt đầu từ cuối những năm 1980 là tự do hoá, mở rộng thị trường trong nước cho hàng hoá nhập khẩu. Kết quả của việc thực hiện chính sách tự do hoá thương mại của Ixraen được tổng kết qua một số đặc điểm chính như sau:

1. Việc mở cửa thị trường trong nước cho hàng hoá và dịch vụ nhập khẩu đã tạo điều kiện để giảm giá không những hàng hoá thương mại mà cả các hàng hoá phi thương mại trong thị trường nội địa; chính sách tự do hoá thương mại tác động khá lớn đến giá cả các hàng hoá liên quan bán cho khách hàng.

2. Mục tiêu chung của chính sách tự do hoá thương mại của Ixraen nửa sau những năm 1980 và nửa đầu những năm 1990 chính là ưu tiên nhập khẩu từ các quốc gia trong Thị trường chung châu Âu, Mỹ và cả "các nước thứ ba". Trong những năm tiếp theo, Ixraen nỗ lực để cân bằng tỷ lệ nhập khẩu từ nhóm các đối tác lâu đời gồm Thị trường chung châu Âu, Mỹ với nhóm đối tác mới là các quốc gia còn lại trên thế giới.

3. Quá trình chuyển hướng thương mại từ nhóm các đối tác truyền thống sang nhóm "các quốc gia thứ ba" được tiếp tục vào giai đoạn những năm 1990-1993 (đặc biệt từ tháng 9 năm 1991 đến tháng 9 năm 1992). Tỷ lệ bảo hộ của Ixraen với hàng hoá nhập khẩu từ "các nước thứ ba" có xu hướng tăng đều. Ngược lại, việc huỷ bỏ các quy định phụ thêm và điều chỉnh các quy định hạn ngạch đã thúc đẩy quá trình mở cửa thị trường cho hàng hoá nhập khẩu từ các quốc gia thuộc Thị trường chung châu Âu, Mỹ đặc biệt trong các ngành công nghiệp như may, dệt bít tất, thuộc da và sản xuất đồ da...

4. Việc nhập khẩu từ "các nước thứ 3" vẫn tăng đều đặn trong đầu những năm 1990. Việc thu hẹp các quy định về chất lượng đã tạo điều kiện đẩy mạnh đáng kể hoạt động nhập khẩu một số sản phẩm mặc dù mức thuế nhập khẩu vẫn khá cao.

5. Trong giai đoạn từ giữa đến cuối những năm 1990, việc cắt giảm đáng kể tỷ lệ bảo hộ hiệu quả trước sức ép của hàng hoá nhập khẩu đã tạo điều kiện tăng cường quá trình chuyển hướng thương mại sang các đối tác mới.

6. Quá trình tự do hoá nhập khẩu từ "các nước thứ ba" tác động khác nhau đến hoạt động tạo việc làm ở các ngành công nghiệp sản xuất các sản phẩm được tự do hoá. Cụ thể, việc áp dụng các hàng rào phi thương mại đối với sản phẩm tiêu dùng thấp hơn tương đối so với sản phẩm trung gian, do đó khuyến khích nhập khẩu hàng tiêu dùng, hạn chế phát triển ngành sản xuất này ở nội địa, do đó không tạo thêm việc làm. Ngược lại, việc giảm thuế cho nguyên liệu thô nhập khẩu và các hàng hoá trung gian sẽ tạo điều kiện để thúc đẩy ngành sản xuất này, tạo ra các hàng hoá đủ khả năng cạnh tranh với các hàng hoá nhập khẩu từ Thị trường chung châu Âu, Mỹ, do đó khuyến khích hoạt động tạo việc làm.

7. Hàng hoá nhập khẩu thâm nhập vào thị trường nội địa đã thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp sản xuất các sản phẩm tương đương trong những năm 1990.

8. Hoạt động sản xuất hàng hoá của Ixraen ngày càng giảm thiểu mức độ tập trung. Tình hình này vốn đã bắt đầu được thực hiện trong những năm 1980 khi nền kinh tế Ixraen mở cửa cho Thị trường chung châu Âu và Mỹ; tiếp đó được thúc đẩy trong những năm 1990 khi Ixraen hoàn thiện việc ký kết hiệp định tự do thương mại với một số quốc gia và hoàn thiện việc nhập khẩu cạnh tranh với "các nước thứ 3".

9. Quá trình tiếp tục xây dựng các quy định thương mại cùng với việc giảm dần sự chuyển hướng thương mại đã hỗ trợ hiệu quả tăng trưởng kinh tế, giảm giá thành, tạo điều kiện để người dân giảm chi tiêu do đó tăng ngân sách gia đình, hỗ trợ cho sự tăng trưởng nền kinh tế.

** Hoạt động xuất khẩu: Trụ cột cho sự phát triển nền kinh tế Ixraen:* Trong các chính sách tự do hoá thương mại vào giữa những năm 1985, bên cạnh việc mở cửa thị trường cho hàng hoá nhập khẩu, Ixraen chú trọng nhiều đến hoạt động xuất khẩu, coi đó như trụ cột cho sự phát triển kinh tế. Tình hình xuất khẩu của Ixraen vì thế cũng thu được nhiều thành tựu, cụ thể như sau:

- Với định hướng tăng cường xuất khẩu để phục vụ mục tiêu phát triển nền kinh tế, Ixraen đã chủ động tham gia vào Hiệp định chung về Thuế quan và Mậu dịch, cũng như thiết lập khu vực thương mại tự do cho hàng hoá đặc biệt là hàng hoá công nghiệp với Cộng đồng Châu Âu (năm 1975), với Mỹ (năm 1985) đã hỗ trợ cho việc cạnh tranh của hàng xuất khẩu Ixraen. Chính vì vậy, hàng hoá miễn thuế của Ixraen bao gồm khoảng 760 chủng loại có thể thâm nhập miễn thuế vào hai thị trường này. Hoạt động này đã hỗ trợ cho những nhà sản xuất Ixraen có thể tham gia vào một khu vực thị trường được đánh giá là lớn gấp 110 lần thị trường nội địa cũng như thu hút các nhà xuất khẩu Ixraen thực hiện hoạt động xuất khẩu vào thị trường hàng hoá châu Âu mà không phải đóng thuế.

- Để tối đa hoá cơ hội thành công, những công ty Ixraen luôn cố gắng tìm kiếm cơ hội để phân đoạn thị trường nước ngoài thành các nhóm thị trường để tập trung xuất khẩu các hàng hoá cụ thể nhằm đạt doanh thu xuất khẩu cao nhất. Cụ thể, Ixraen hướng đến thị trường EU với các nông sản chất lượng cao, phát triển các thiết bị hỗ trợ nông nghiệp bậc cao phục vụ thị trường châu Á, chú trọng thị trường Mỹ với các sản phẩm máy móc và thiết bị hiện đại.

- Nông phẩm vẫn được đánh giá là một trong những mặt hàng xuất khẩu trọng yếu làm nên bản sắc của Ixraen. Sở dĩ Ixraen thành công trong việc xuất khẩu nông phẩm tiêu biểu là trái cây, hoa... bởi

có sự kết hợp chặt chẽ giữa những chuyên gia nghiên cứu với nông dân, cơ sở để đa dạng hoá các nông phẩm phục vụ xuất khẩu. Bên cạnh đó quốc gia này cũng được đánh giá là rất thành công khi ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động sản xuất nông phẩm như công nghệ gieo trồng, công nghệ tưới tiêu hiện đại, công nghệ thu hoạch... nhằm tăng năng suất gieo trồng, thúc đẩy xuất khẩu nông sản ra thị trường quốc tế.

- Các sản phẩm công nghệ cao được coi như chìa khoá cho tăng trưởng xuất khẩu. Kể từ khi thành lập nước cho đến trước những năm 1985, hàng hoá xuất khẩu của Ixraen chủ yếu vẫn là nông sản với sản phẩm nổi tiếng là giống cam Jaffa. Ngày nay, kể từ khi nền kinh tế được chuyển đổi theo định hướng phát triển công nghiệp hiện đại, công nghệ cao thì hàng hoá xuất khẩu ngày càng được chú trọng vào các sản phẩm công nghệ cao với tỷ trọng năm 1996 ước lượng khoảng 80% tổng giá trị xuất khẩu hàng công nghiệp bao gồm các sản phẩm công nghệ cao và các sản phẩm điện tử. Chính vì định hướng ấy, các công ty Ixraen ra sức chú trọng sản xuất để xuất khẩu đa dạng các sản phẩm công nghệ cao gồm phần cứng và phần mềm máy tính, thiết bị điện tử y tế, hệ thống thiết bị viễn thông.

- Nguồn hàng hoá xuất khẩu với tỷ trọng hàng công nghiệp công nghệ cao lớn cơ bản xuất phát từ nhu cầu ngày càng tăng của thế giới, thêm nữa là do vị trí địa chính trị của quốc gia. Nằm trong khu vực Trung Đông được coi là điểm nóng của thế giới, vấn đề an ninh quốc gia luôn được Ixraen đặt lên hàng đầu bởi nước này luôn đe dọa của các quốc gia Ả rập láng giềng. Để thực hiện việc này, Ixraen không còn cách lựa chọn nào khác là phải tập trung toàn lực cho hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ quốc phòng nhằm tự chủ trong sản xuất vũ khí, phục vụ mục đích chiến đấu. Điểm đột phá trong quá trình phát triển công nghiệp của Ixraen chính là

nghiên cứu ứng dụng các công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển công nghiệp quốc phòng vào hoạt động sản xuất dân sự, phục vụ mục tiêu xuất khẩu. Trước đây, các lĩnh vực công nghệ và điện tử được chú trọng nghiên cứu, phát triển nhằm phục vụ mục tiêu tăng cường khả năng lực bảo vệ an ninh quốc gia. Qua nhiều năm sau, các sản phẩm như hệ thống in ấn điện tử, các thiết bị siêu âm, quét hình, lazer... được chuyển từ quốc phòng sang sử dụng cho các mục tiêu dân sự. Gần đây, các thiết bị điện tử sử dụng trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ liên lạc số hoá, điện tử y tế, hệ thống phần mềm bảo vệ... nổi lên như các ngành công nghiệp mũi nhọn hàng đầu của quốc gia này. Ixraen giờ đây được đánh giá là dẫn đầu thế giới về các công nghệ siêu hiện đại công nghệ sợi quang học, thiết bị nhận dạng quang học, hệ thống in ấn qua bảng mạch điện tử, hệ thống quan sát ban đêm sử dụng thiết bị nhận diện hình ảnh, hệ thống sản xuất sử dụng robot điều khiển tự động quang học. Bên cạnh đó, quốc gia này vẫn đang tập trung nghiên cứu và phát triển một số công nghệ mới như thiết bị tạo hình bằng máy tính, thiết lập hệ thống hình ảnh dựa vào công nghệ máy tính, các chương trình đào tạo mới...

3.2. Những hạn chế, tồn tại

Chính sách tự do hoá thương mại được thực hiện vào những năm cuối thập kỷ 1980 đã tạo đà cho quan hệ ngoại thương của Ixraen phát triển. Tuy nhiên từ những năm 1997, bởi tỷ lệ thất nghiệp ở Ixraen tăng tuy không nhanh nhưng đều đặn hàng năm đã làm nảy sinh nhu cầu phải củng cố lại ngành sản xuất trong nước trước dòng hàng hoá nhập khẩu từ "các nước thứ ba". Chính phủ Ixraen lúc này đứng trước câu hỏi liệu rằng có nên chấm dứt hay chỉ hạn chế quá trình tự do hoá thương mại. Kết quả của quá trình này thật khó đánh giá khi mà đây đang là thời điểm nền kinh tế Ixraen đang giảm dần tốc độ tăng trưởng so với đầu những năm

1990 là thời kỳ nền kinh tế Ixraen tăng trưởng bùng nổ. Chính vì vậy, chính phủ chỉ hạn chế quá trình này nhằm mục đích củng cố lại các ngành sản xuất trong nước, tạo thêm công ăn việc làm, cải thiện đời sống nhân dân. Cho đến nay, Ixraen vẫn tiếp tục duy trì chính sách tự do hoá thương mại với các nước đã ký FTA với Ixraen, đồng thời tuân thủ những cam kết theo quy định của WTO.

Với hoạt động xuất khẩu, bởi chỉ chú trọng xuất khẩu vào một số nhóm các quốc gia được coi là đối tác chính như Mỹ, các nước thuộc Liên minh châu Âu, hoạt động xuất khẩu vì thế vẫn được đánh giá chưa hiệu quả. Các đối tác thương mại mới, tiêu biểu là các nước đang phát triển, các nước mà nền kinh tế dựa nhiều vào sản xuất nông nghiệp, các nước có nền công nghiệp chậm phát triển sẽ chính là mục tiêu của Ixraen nhằm thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm công nghệ mới phục vụ sản xuất nông nghiệp hiện đại và sản xuất công nghiệp vốn đang rất cần những công nghệ mới để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Tình hình chính trị bất ổn của Ixraen, cụ thể là những phản ứng gay gắt của dư luận trong nước và quốc tế trước việc Ixraen tấn công Libăng, những xáo trộn trong nội các Ixraen cũng là những hạn chế lớn làm giảm sự tin tưởng của các nhà đầu tư trực tiếp, gián tiếp vào lãnh thổ nước này. Bên cạnh đó, những hoạt động trả thù như đánh bom, nổ súng của người Paletxtin vào lãnh thổ Ixraen cũng làm cho tình hình chính trị của nước này trở nên rối ren, điều đó cũng chính lý do khiến các nhà đầu tư lo ngại và phần nào hạn chế ý định đầu tư vào Ixraen.

3.3. Triển vọng

Trong triển vọng xuất khẩu những năm tiếp theo, các sản phẩm công nghệ cao sẽ tiếp tục được chú trọng phát triển trong khi các sản phẩm xuất khẩu truyền thống như dệt may, thực phẩm chế biến sẽ giảm dần tỷ trọng trong tổng xuất khẩu.

Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Ixraen được dự đoán đạt trung bình khoảng 10% mỗi năm trong giai đoạn tiếp theo.

Hoạt động đầu tư vào Ixraen cũng được đánh giá là sẽ tăng trưởng nhanh chóng. Nhiều công ty đa quốc gia như Microsoft, Berkshire-Hathaway, Motorola, Intel, HP, Siemen, GE, IBM, Phillips, Lucent, AOL, Cisco, Applied Material... đã và sẽ tiếp tục lựa chọn Ixraen là điểm đến đầu tư triển vọng. Tuy nhiên, hình thức đầu tư trực tiếp sẽ chỉ được duy trì, thậm chí có xu hướng giảm nhẹ, nhường chỗ cho các loại hình đầu tư và thu hút vốn gián tiếp được coi là rất ngày càng phát triển ở Ixraen. Hiện chỉ số chứng khoán của thị trường Tel Aviv đã vượt xa chỉ số của nhiều thị trường chứng khoán phát triển trên thế giới, bao gồm cả các thị trường chứng khoán của Mỹ, thậm chí còn vượt cả chỉ số chứng khoán công nghiệp Dow Jones. Việc thu hút vốn đầu tư vào Ixraen được đánh giá là sẽ liên tục phát triển, bởi những lý do cơ bản như sau:

- Hiện có 700 công ty đang niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Tel Aviv.
- Công ty dược phẩm Teva của Ixraen được đánh giá là nhà sản xuất kháng sinh lớn nhất thế giới.
- Hơn 120 công ty của Ixraen niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Mỹ.
- Ixraen đứng thứ hai trên thế giới với tư cách là quốc gia có nhiều công ty nước ngoài kinh doanh trên thị trường Phố Wall.
- Ixraen có một công ty có vốn trên 15 tỷ USD và hơn một chục công ty có vốn hơn 1 tỷ USD.
- Ixraen là quốc gia có số lượng bằng phát minh sáng chế trung bình trên đầu người cao nhất thế giới.
- Ixraen có tỷ lệ kỹ sư và nhà khoa học trên tổng dân số cao nhất thế giới.
- GDP đầu người của Ixraen đạt 17.500USD/năm, cao hơn của Anh và Canada.

• Ixraen là nhà xuất khẩu các vũ khí quốc phòng lớn thứ 3 thế giới.

• Ixraen hiện được đánh giá quốc gia đứng đầu về sáng tạo và áp dụng vào sản xuất các loại hình công nghệ tiên tiến nhất hiện nay, chẳng hạn stent dùng đặt cho tim, chip máy tính Pentium MMX và Centrino, hệ thống quan sát F-16 dành cho phi công, công nghệ nhắn tin trực tiếp ICQ.

• Ixraen hiện có hơn 100 quỹ đầu tư mạo hiểm, chú trọng cấp vốn cho các công ty Khởi nghiệp.

• Ixraen là nước duy nhất ở khu vực Trung Đông có hệ thống tài chính, ngân hàng, tiền tệ theo kiểu phương Tây.

• GDP của Ixraen nhiều hơn tổng các quốc gia láng giềng cộng lại.

Có thể thấy rằng, quá trình tự do hoá thương mại đã mang đến cho quốc gia này những bước tiến nổi bật trong quan hệ thương mại quốc tế. Ixraen đã tăng cường xuất khẩu ra thị trường nước ngoài, tăng doanh thu từ hoạt động xuất khẩu với

điều kiện thị trường trong nước hạn hẹp. Cơ cấu hàng xuất khẩu cũng có những thay đổi đáng kể theo hướng giảm dần các mặt hàng nông sản, tăng cường xuất khẩu các mặt hàng công nghiệp, tập trung các sản phẩm công nghiệp công nghệ cao. Các đối tác xuất khẩu được chú trọng theo hướng duy trì các đối tác truyền thống và mở rộng sang các đối tác mới tiềm năng hơn là các quốc gia châu Á. Như vậy, thời điểm năm 1985 khi Ixraen bắt đầu tiến hành Chương trình ổn định Nền kinh tế đã đánh dấu những chuyển biến tích cực trong việc định hướng, ban hành và thực hiện các chính sách kinh tế quốc tế của Ixraen. Quốc gia này đã thu được nhiều thành quả đáng kể trong hoạt động ngoại thương và thu hút đầu tư nước ngoài cũng như tiến hành đầu tư ra thị trường quốc tế. Hoạt động tăng cường quan hệ kinh tế quốc tế như trên đã đóng góp những thành tựu đáng kể trong việc đưa quốc gia này trở thành một trong số những nền kinh tế mạnh không chỉ ở khu vực Trung Đông mà còn trên phạm vi toàn thế giới.

Tài liệu tham khảo

1. Investment Promotion Center, "International Economic Agreements".
2. The Federation of Israeli Chambers of Commerce, "Presentation of the Country".
3. Avi Ben-Bassat (ed) (2002), "The Israel Economy 1985-1998, From Government Intervention to Market Economics", MIT Press 2002.
4. The Library of Congress Country Studies & CIA World Factbook, "Israel - Economy Profile".
5. Stuart E. Eizenstat (27 Jun. 2000), "Israel Economy in the Information Age", *Conferece of University of Haifa Jewish - Arab Center*.
6. Linda Sharaby (Sep. 2002), "Israel's Economic Growth: Success Without Security", *Middle East Review Of International Affair*.
7. Ministry of Foreign Affair (25 Apr 2003), "Economy: Challenges and Achievements", <http://www.mofa.gov.il>
8. Ministry of Foreign Affair (25 Apr 2003), "Economy: Balance of Payments", <http://www.mofa.gov.il>
9. State of Israel, Ministry of Industry, Trade and Labor (6/2004); "The Israeli Economy at a Glance".
10. Israel - Asia Chambers of Commerce (Jul 2004), "Israel - Asia Trade".